

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST

Ngày: 10 - 5 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Đoàn Minh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Lợi và bà Hoàng Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2022/HSST-QĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Trịnh Quang H (Tên gọi khác: T), sinh năm 1969, tại thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú: Bon S, xã Đắc R, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn C (đã chết) và bà Định Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Kim A và 03 con (lớn nhất 28 tuổi, nhỏ nhất 23 tuổi); có 01 tiền án: Ngày 30-12-2019 thực hiện hành vi đánh bạc, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2020/HS-ST ngày 06-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắc R'lấp, tỉnh Đắc Nông xử phạt 35.000.000 đồng, ngày 25-3-2021 đã nộp phạt xong, chưa được xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31-12-2021 đến ngày 09-01-2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, đang tại ngoại. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Mai Xuân B, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn 02, xã Đắc S, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông. Vắng mặt.

Anh Trương Đức T, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn 02, xã Đắc S, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông. Vắng mặt.

Anh Trịnh Văn H, sinh năm 1769, địa chỉ: Thôn 06, xã Đắc R, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Quang H là người ghi số lô đề cho các đối tượng chơi, người chơi sẽ chọn các con số có 02 hoặc 03 chữ số bất kỳ kèm theo số điểm muốn ghi, với quy ước 01 điểm tương ứng với 20.000 đồng đối với đài xổ số các tỉnh Miền B; 01 điểm tương ứng với 14.000 đồng đối với đài xổ số các tỉnh Miền T và Miền N. Sau khi người chơi chọn xong con số muốn ghi và số điểm cần đánh thì H sẽ ghi các nội dung này vào tờ hóa đơn liên 1, phía sau liên 1 là tờ giấy than in nội dung vào liên 02 của cuốn sổ hóa đơn; với cách ghi ký tự và ký hiệu như sau: trước “x” là con số cần đánh, sau “x” là số điểm đánh, tiếp đến là “MB” là đài Miền B, hai chữ cái đầu là đài xổ số của các tỉnh Miền T và Miền N, ví dụ: “BD” là đài B. Sau khi ghi xong thì xé tờ hóa đơn liên 2 đưa cho người chơi giữ (gọi là phôi đề) để người chơi so sánh kết quả mở thưởng của các đài xổ số đã đánh. Nếu không có số trúng thì người chơi mất (thua) số tiền đã ghi đề, nếu có số trúng thì người chơi được (thắng) tỷ lệ 1/70 (tức là 1 điểm được 70.000 đồng).

Ngày 31-12-2021, H ghi cho Trương Đức T đài xổ số Miền B con số 39 x 100 điểm = 2.000.000 đồng và con số 79 x 25 điểm = 500.000 đồng, tổng số tiền ghi lô đề cho Toàn là: 2.500.000 đồng; ghi cho Mai Xuân B đài xổ số Miền B con số 63 x 50 điểm = 1.000.000 đồng và con số 36 x 100 điểm = 2.000.000 đồng, tổng số tiền ghi lô đề cho Bình là 3.000.000 đồng. Sau khi H ghi lô đề và nhận tiền của T và B xong thì H xé phôi đề đưa cho T và B bỏ vào túi quần thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’lấp phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Quá trình điều tra xác định được, vào ngày 29-12-2021 A nhắn tin cho Trịnh Quang H qua điện thoại di động ghi số lô đề đài xổ số Đ số 85, 86, 89 x 10 điểm, tổng là 30 điểm = 420.000 đồng; ngoài ra còn ghi số 86 đầu, đuôi (có nghĩa là hai số đầu của giải tám và hai số cuối của giải đặc biệt) mỗi số 20.000 đồng = 40.000 đồng. Như vậy tổng số tiền ghi lô đề ngày 29-12-2021 là 460.000 đồng, ở lần đánh này không có số trúng nên H thắng, nhưng A chưa trả tiền cho H. Ngày 31-12-2021 A tiếp tục nhắn tin cho H ghi số lô đề đài xổ số B số 05 x 20 điểm = 280.000 đồng và số 89, 98 x 5 điểm, tổng hai số là 10 điểm = 140.000 đồng; ngoài ra còn ghi thêm số 89, 98 x 5 điểm lô xiên, tổng là 10 điểm = 140.000 đồng (lô xiên có nghĩa là kết quả xổ số của các giải đài B có hai con số này thì A thắng, ra một trong hai số thì A thua, tỷ lệ thắng 1 điểm/21 lần), tổng số tiền ghi lô đề ngày 31-12-2021 là 560.000 đồng, ở lần đánh này chưa mở thưởng thì bị phát hiện bắt giữ. Như vậy, tổng số tiền mà A và H đánh bạc bằng hình thức ghi số đề với nhau trong ngày 29-12-2021 và ngày 31-12-2021 là 1.020.000 đồng.

Đối với Trương Đức T ghi đề trái phép, được thua bằng tiền với Trịnh Quang H tổng số tiền 2.500.000 đồng; Mai Xuân B ghi đề trái phép, được thua bằng tiền với Trịnh Quang H tổng số tiền 3.000.000 đồng; A nhắn tin ghi đề trái phép, được thua bằng tiền với Trịnh Quang H tổng số tiền 1.020.000 đồng. Quá trình điều tra xác minh T, B và A chưa có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc và tội Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên chuyển Công an huyện Đắk R’lấp ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 18-3-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Trịnh Quang H về tội: “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Quang H thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng pháp luật.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trịnh Quang H phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Quang H từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với số tiền thu giữ trong người bị cáo Trịnh Quang H, cơ quan điều tra xác định là tiền cá nhân do buôn bán mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Trịnh Quang H, là có căn cứ cần chấp nhận.

Đối với số tiền 5.500.000 đồng thu giữ của Trịnh Quang H và số tiền 1.020.000 đồng thu giữ của A là tiền dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu vàng của Trịnh Quang H; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu Oppo F1s, màu vàng của A là phương tiện mà H và A dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 quyển hóa đơn có ghi các dòng chữ, “Tiệm kim khí điện máy K và 02 mảnh giấy có ghi dòng chữ nội dung: “39x100”, “79x25”, “MB”; “63x50”, “36x100”, “MB”, là tài liệu dùng vào việc phạm tội do không có giá trị sử dụng, cần lưu cùng hồ sơ vụ án.

Đối với Trương Đức T ghi đề trái phép, được thua bằng tiền với Trịnh Quang H tổng số tiền 2.500.000 đồng; Mai Xuân B ghi đề trái phép, được thua bằng tiền với Trịnh Quang H tổng số tiền 3.000.000 đồng; A nhắn tin ghi đề trái phép, được thua bằng tiền với Trịnh Quang H tổng số tiền 1.020.000 đồng. Quá trình điều tra xác minh T, B và A chưa có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc và tội Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên chuyển Công an huyện Đắk R'lấp ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, là có căn cứ.

Tại phiên tòa, bị cáo không trình bày lời bào chữa chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Theo danh sách những người cần triệu tập đến phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp và quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án, xác định tư cách

tham gia tố tụng của anh Mai Xuân B, anh Trương Đức T, anh A là người làm chứng là chưa chính xác, Hội đồng xét xử đã xác định lại.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Ngày 31-12-2021, tại nhà bị cáo Trịnh Quang H thuộc Bon S, xã Đắc R, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, bị cáo Trịnh Quang H đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình ghi số lô đề (đài Miền B) với Mai Xuân B và Trương Đức T. Lần này, chưa kịp mở thưởng thì bị bắt quả tang, số tiền sử dụng đánh bạc là 5.500.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo còn thực hiện đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình ghi số lô đề (đài Miền N) với A, cụ thể : Ngày 29-12-2021, số tiền sử dụng đánh bạc là 460.000 đồng, lần này H thắng nhưng A chưa trả tiền cho H. Ngày 31-12-2021, số tiền sử dụng đánh bạc là 560.000 đồng, lần này chưa mở thưởng thì bị phát hiện bắt giữ. Tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 1.020.000 đồng.

Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Trịnh Quang H phạm tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, cụ thể:

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2...”

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo nhận thức được việc đánh bạc được thua bằng tiền dưới mọi hình thức đều vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân và ý thức xem thường pháp luật mà vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Đánh bạc, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 29-12-2021 và ngày 31-12-2021, bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề đài Miền N, nhưng số tiền sử dụng đánh bạc là 1.020.000 đồng, chưa thỏa mãn dấu hiệu định tội, nên không có căn cứ xác định bị cáo phạm tội 02 lần trở lên.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhằm trừng trị và giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 20.300.000 đồng thu giữ trong người bị cáo Trịnh Quang H, cơ quan điều tra xác định là tiền cá nhân do buôn bán mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Trịnh Quang H là có căn cứ chấp nhận.

Đối với số tiền 5.500.000 đồng thu giữ của Trịnh Quang H và số tiền 1.020.000 đồng thu giữ của A là tiền dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu vàng của Trịnh Quang H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1s, màu vàng của A là phương tiện mà H và A dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 quyển hóa đơn có ghi các dòng chữ, “Tiệm kim khí điện máy K và 02 mảnh giấy có ghi dòng chữ nội dung: “39x100”, “79x25”, “MB”; “63x50”, “36x100”, “MB”, là tài liệu dùng vào việc phạm tội do không có giá trị sử dụng, cần lưu cùng hồ sơ vụ án.

[8] Xét thấy, Công an huyện Đắk R’lấp đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Trương Đức T, anh Mai Xuân B, anh A là phù hợp, có căn cứ cần chấp nhận.

[9] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị xử lý của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Trịnh Quang H (Tên gọi khác: T) phạm tội: “Đánh bạc”, xử phạt: Bị cáo Trịnh Quang H 07 (Bảy) tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31-12-2021 đến ngày 09-01-2022, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Trịnh Quang H số tiền 20.300.000 đồng (Hai mươi triệu ba trăm nghìn đồng) thu giữ trong người bị cáo Trịnh Quang H, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Trịnh Quang H và số tiền 1.020.000 đồng (Một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) thu giữ của A.

(Theo giấy nộp tiền ngày 22-02-2022 vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, tại Kho bạc Nhà nước huyện Đ, tỉnh Đắk Nông)

Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu vàng của Trịnh Quang H; 01 (một) điện thoại di động

nhãn hiệu nhãn hiệu Oppo F1s, màu vàng của A.

Đối với 01 quyền hóa đơn có ghi các dòng chữ, “Tiệm kim khí điện máy K và 02 mảnh giấy có ghi dòng chữ nội dung: “39x100”, “79x25”, “MB”; “63x50”, “36x100”, “MB”, là tài liệu dùng vào việc phạm tội do không có giá trị sử dụng, cần lưu cùng hồ sơ vụ án.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22-3-2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trịnh Quang H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R’lấp;
- Phòng PV 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan THAHS Công an H.Đắk R’lấp;
- Chi cục THADS H.Đ;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đoàn Minh Hương